

BẤT ỔN XÃ HỘI VÀ ĐỊA VỊ CỦA GIỚI NỮ: NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP *CHÙM NHO PHẦN NỘ* CỦA JOHN STEINBECK

ThS. Nguyễn Thị Thu Hằng

Tóm tắt: Dựa trên bối cảnh cuộc Đại suy thoái (The Great Depression) và sự kiện Con bão đen (Dust Bowl), *Chùm nho phần nộ*, một tác phẩm điển hình cho phong cách của John Steinbeck được giới nghiên cứu văn học đánh giá là tiếng nói tiêu biểu của một thời kỳ bão táp trong lịch sử miền đất hứa Hoa Kỳ. Xuyên suốt tác phẩm, John Steinbeck không đơn thuần phản ánh những bóng khuất đầy bất ổn của xã hội, mà truy tìm, xoáy sâu vào mối liên hệ giữa bất ổn xã hội và địa vị của giới nữ, những người bị tước mất quyền lợi trong một xã hội vốn từng tuyên bố về sự công bằng cho tất cả mọi người. Bài viết này, trên diện rộng, nghiên cứu về sự trỗi dậy và quyền lực mềm của nữ giới mỗi khi xã hội trải qua những biến động lịch sử phức tạp. Ở phạm vi hẹp, bài viết chỉ ra sự xác lập địa vị có tính vĩnh hằng của những người phụ nữ trong tác phẩm trên ba bình diện: sinh dưỡng, bảo vệ và truyền cảm hứng. Từ đó, thông qua hình tượng nhân vật nữ trong tiểu thuyết, nghiên cứu này hướng đến đánh giá quan niệm về *giới độc đáo* của John Steinbeck.

Từ khóa: Đại suy thoái, Con bão đen, địa vị của giới nữ, *Chùm nho phần nộ*, John Steinbeck

Nghiên cứu về *giới* (Gender) - lĩnh vực thể hiện mối liên hệ mật thiết giữa xã hội học, nhân chủng học, tâm lý học, lịch sử, chính trị, ngôn ngữ học, nghệ thuật và văn học - chủ yếu tập trung phân tích các phạm trù bản sắc giới và vai trò giới. Theo nhà nghiên cứu Y.N Harari, giới là một phạm trù văn hóa, thường được phân chia thành đàn ông và đàn bà (một số cộng đồng văn hóa công nhận những dạng khác nữa). Sự phân biệt giữa đàn ông và đàn bà hay nam tính và nữ tính hoàn toàn mang tính liên chủ quan và biến đổi liên tục theo thời gian và không gian. Bởi vì những huyền thoại, hơn là khía cạnh sinh học, đã xác định vai trò, quyền và nghĩa vụ của đàn ông và đàn bà [4]. Dưới chế độ mẫu quyền, người phụ nữ được coi trọng, là người dẫn đầu và giữ vai trò trụ cột trong gia đình và cộng đồng. Tuy nhiên, vào thời kỳ tư hữu, sự chuyển giao quyền lực bắt đầu xuất hiện, vai trò của người đàn ông trở nên quan trọng hơn và tiến đến chế độ phụ quyền thay thế mẫu quyền khi nam giới trở thành người chỉ huy, nắm quyền kiểm soát. Trong thời kỳ trung đại, vai trò trụ cột của người đàn ông được củng cố và nâng cao, phụ nữ chỉ là những người thụ động, yếu đuối với vai trò chính là làm mẹ, làm vợ. Địa vị của nữ giới đã có những thay đổi mạnh mẽ vào thời hiện đại khi họ ý thức được vai trò quan trọng của mình và chứng minh rằng không chỉ làm mẹ, làm vợ, nữ giới còn có thể đảm đương mọi vị trí như nam giới. Mặc dù địa vị của người phụ nữ thay đổi qua thời gian nhưng hằn sâu trong vô thức tập thể nhân loại, họ bao giờ cũng chiếm giữ một vị trí quan trọng. Tiến trình lịch sử đã cho chúng ta thấy rằng, cùng với sự phát triển mạnh mẽ của thiết chế nam quyền, khi xã hội thanh bình, phần lớn nữ giới thể hiện tố chất nhẫn nại và phục tùng quyền uy của nam giới. Nhưng mỗi khi xã hội biến động, sự an nguy của gia đình bị đe dọa, người phụ nữ, người mẹ lại là người tiên phong đấu tranh, phá vỡ các quy tắc gia trưởng cũ mòn đã không còn phù hợp để tìm lại sự bình ổn và tái khẳng định vị trí quan trọng của mình.

Nói cách khác, mức độ biểu hiện bản sắc và địa vị của các giới chịu sự tác động không hề nhỏ bởi hoàn cảnh xã hội, chế độ chính trị và đặc tính văn hóa.

Vấn đề này cũng được thể hiện trong những tác phẩm văn chương phản ánh những biến động lớn lao của xã hội và sự lựa chọn khác nhau giữa đàn ông và đàn bà khi đứng trước ranh giới sống hoặc chết, tồn tại hoặc không tồn tại, mà kiệt tác *Chùm nho phần nô* của John Steinbeck là một trường hợp điển hình. Hơn 200 năm qua, kể từ ngày 4/7/1776 - Hợp chúng quốc Hoa Kỳ non trẻ ra đời, người Mỹ đã thiết lập một trật tự xã hội bao gồm nhiều kiểu phân tầng trái ngược với những tuyên bố hùng hồn của tiên nhân về sự bình đẳng, tự do và hạnh phúc cho tất cả mọi người. Trong đó, sự phân biệt đối xử giữa đàn ông - những người có vai trò chủ chốt, được hưởng đặc quyền, đặc lợi, với phụ nữ - những người bị tước mất quyền lợi, phải lệ thuộc vào đàn ông, chỉ có vai trò thứ yếu, phụ trợ - là một trong những hình thức phân tầng có tính quy ước mạnh mẽ. Dẫu xã hội Hoa Kỳ đã trải qua nhiều bước ngoặt lịch sử, nhiều cuộc chiến tranh, nhiều phong trào cải cách thì sự phân tầng giới tính này vẫn không mất đi; ngược lại, nó tiếp tục được duy trì và có những tác động tinh vi hơn. Song, trật tự này đã gặp phải một thách thức lớn vào cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX khi xã hội Hoa Kỳ đối mặt với những sự kiện dữ dội, mở đầu cho một thời kỳ đen tối trong lịch sử nhân loại. Đó là thời kỳ Đại suy thoái¹ và sự kiện Con bão đen² dẫn đến nạn thất nghiệp, nghèo đói, môi trường ô nhiễm, nạn di cư ồ ạt... Ý thức về tầm quan trọng của *thiên tính nữ* trong thời đại bất ổn, John Steinbeck đã xây dựng nên những mẫu hình nhân vật nữ mạnh mẽ với thiên chức hàn gắn những vết thương và có khả năng nắm giữ vị trí của người đàn ông trong gia đình. Khai thác những vấn đề nóng bỏng của xã hội, đặt nhân vật trong những tình huống thử thách khắc nghiệt, tác giả đã tái thiết địa vị quan trọng của giới nữ trên ba bình diện chủ yếu: sinh dưỡng, bảo vệ gia đình và dẫn dắt con gái trên hành trình trưởng thành.

1. Đại suy thoái và bất ổn xã hội ở Hoa Kỳ đầu thế kỷ XX: sự thách thức trật tự giới

Bên cạnh sự phân tầng giữa người giàu và người nghèo, người tự do và nô lệ, người da trắng và người da đen, trật tự Mỹ còn thiết lập sự phân tầng giữa đàn ông - người được hưởng lợi, nắm quyền điều khiển và phụ nữ - người bị tước mất quyền lợi. Hình thức phân tầng này đã có một lịch sử tồn tại lâu đời và cắm rễ sâu ở xã hội Hoa Kỳ. Tuy nhiên, trật tự giới này đã đối mặt với thách thức lớn vào đầu thế kỷ XX bởi những tác động nghiêm trọng của cuộc Đại suy thoái về kinh tế, sự kiện Con bão đen dẫn đến những bất ổn trong xã hội Mỹ. Điều đó đã được John Steinbeck trình bày trong kiệt tác *Chùm nho phần nô*.

¹ Đại suy thoái (the Great Depression) là thời kỳ suy thoái kinh tế toàn cầu từ năm 1929 đến đầu thập niên 40 của thế kỷ XX. Cuộc khủng hoảng này bắt đầu từ Hoa Kỳ, nhanh chóng lan rộng sang châu Âu và khắp thế giới do sự mất cân bằng giữa cung và cầu. Ở Hoa Kỳ, cuộc Đại suy thoái đã tác động nghiêm trọng đến đời sống và công việc của những người lao động, khiến hàng triệu người thất nghiệp, hàng triệu người bị tước đoạt nhà cửa, đất đai.

² Sự kiện Con bão đen (Dust Bowl) là hiện tượng rất nhiều cơn bão và lốc cuốn theo nhiều cát bụi xảy ra ở Hoa Kỳ và Canada vào thập niên 30 của thế kỷ XX, gây ra nhiều thiệt hại cho hệ sinh thái, nông nghiệp và người dân. Nguyên nhân của hiện tượng này là do hạn hán, phương pháp làm nông lạc hậu và việc canh tác ồ ạt. Con bão đen không chỉ khiến những tác động của Đại suy thoái trở nên trầm trọng hơn mà còn gây ra cuộc di cư lớn nhất trong lịch sử miền đất hứa Hoa Kỳ.

Tiểu thuyết *Chùm nho phần nộ* lấy bối cảnh xã hội Hoa Kỳ vào cuối những năm 20 đến những năm 30 của thế kỷ XX. Đó là thời kỳ nền kinh tế Mỹ rơi vào cuộc khủng hoảng trầm trọng. Ngày thứ ba đen tối năm 1929, thị trường chứng khoán phố Wall sụp đổ dẫn đến sự tê liệt của nền kinh tế Hoa Kỳ và các nước công nghiệp. Cuộc Đại suy thoái hay còn gọi là khủng hoảng thừa đã tác động dữ dội đến xã hội Mỹ. Ở thành thị, hàng ngàn công nhân thất nghiệp. Ở nông thôn, hàng triệu nông dân bị tước mất ruộng đất, trở thành những người vô gia cư. John Steinbeck đã khéo léo tái hiện bi kịch của những nông dân nghèo bởi quá trình hiện đại hóa nông nghiệp và ảnh hưởng của Đại suy thoái. Để có cái ăn và nạp thuế, những tá điền buộc phải vay tiền ngân hàng. Nhưng ngân hàng không thể hít thở không khí, chúng thở bằng tiền lãi. Không có tiền để trả, người nông dân bị tước đoạt ruộng đất - nơi tổ tiên họ đã chiến đấu, khai hoang và giữ gìn qua bao thế hệ. Ngoài ra, công cuộc hiện đại hóa nông nghiệp còn dẫn đến hệ quả là sự lỗi thời của chế độ tá điền bởi vì một người với một chiếc máy cày có thể thay thế hàng chục gia đình. Không chỉ bị tước mất đất đai, những nông dân nghèo còn phải chứng kiến đất đai của họ bị hãm hiếp bởi những công cụ vô hồn: “Đất sinh con đẻ cái với sắt thép và chết dần chết mòn dưới sắt thép, bởi lẽ đất không được ai yêu, không bị ai ghét, nó không phải là đối tượng cầu khẩn hay nguyện rửa” [7, tr.81]. Đồng thời, việc đầu tư quá mức, cung vượt cầu dẫn đến người nghèo không có cái ăn trong khi kẻ giàu tự phá hủy lương thực, thực phẩm. Những con người có khả năng cải tạo hạt giống để tăng sản lượng lại bất lực không tạo ra một cơ chế cho những người đói khát có thể ăn được cây trái đó. “Một triệu người đói khát cần đến những quả cây, thế mà người ta lại tưới dầu hỏa lên các núi cam vàng rực” [8, tr.254]. Sự thối rữa tràn ngập mọi nơi và cái mùi ngòn ngọt là một nỗi buồn lớn của xứ sở. Sự đói khát dẫn đến sự căm giận. Trong tâm hồn những con người nghèo khổ đó, những *chùm nho phần nộ* căng lên, nặng dần, trĩu xuống, báo hiệu những biến đổi sắp tới. Vì vậy, hàng triệu gia đình buộc phải rời bỏ mảnh đất của họ, chen chúc trên những chiếc xe thổ tả, tiến về miền Tây với niềm hi vọng mong manh để tìm kiếm một chốn dung thân.

Nguyên nhân dẫn đến cuộc di cư khổng lồ của những người nông dân bị phá sản, bị tước đoạt ruộng đất không chỉ bởi Đại suy thoái mà còn do ảnh hưởng của sự kiện Cơn bão đen (Dust Bowl) hay còn gọi là Thập niên ba mươi đơ bản với hiện tượng nhiều cơn bão và lốc cuốn theo nhiều cát bụi hủy hoại các đồng cỏ, gây ra nhiều thiệt hại nghiêm trọng cho nông nghiệp và hệ sinh thái ở Bắc Mỹ. Thảm họa này đã được Steinbeck thể hiện qua không gian ngập tràn bụi ở đầu tiểu thuyết: “Bụi đường dâng cao, trải rộng, rơi xuống đám cỏ bên bờ và trong các đám ruộng. Rồi gió nổi lên ào ào, dữ dội ác liệt, tấn công lớp vỏ cứng do mưa tạo nên trên cánh đồng. Dần dà, bầu trời tối sầm lại sau màn bụi hỗn loạn, lướt qua mặt đất, cuốn bụi tung mịt mù” [7, tr.13]. Thiên tai dẫn đến mùa màng thất bát và vấn nạn ô nhiễm môi trường. Do đó, đời sống của dân nghèo bị đe dọa. Họ đành phải chạy trốn mảnh đất mà họ yêu quý như máu thịt của mình vì sự sống còn của gia đình, người thân và chính họ.

Tái hiện những tác động dữ dội của quá trình hiện đại hóa, khủng hoảng kinh tế, thảm họa tự nhiên đến đời sống vật chất và tinh thần của những nông dân nghèo, John Steinbeck không dừng lại ở chỗ phản ánh hiện thực tăm tối của xã hội Hoa Kỳ đầu thế kỷ XX. Từ góc nhìn giới, nhà văn phát hiện sự tác động của bất ổn xã hội đến trật tự giới đã được định hình hàng trăm năm ở nước Mỹ. Cuộc chuyển giao quyền lực đã diễn ra trong một thời kỳ lịch sử đầy bão táp, rối ren và biến động. Những người đàn

ông vốn là trụ cột, nắm quyền trở nên yếu đuối, bất lực, thụ động; những người đàn bà vốn là phái yếu, thụ động, lệ thuộc vào đàn ông lại vươn lên nắm giữ địa vị quan trọng, quyết định sự sống còn của gia đình và xã hội.

2. Sứ mệnh sinh dưỡng

Từ xưa đến nay, sứ mệnh sinh dưỡng vốn là một trong những vai trò nữ tính truyền thống. Dưới chế độ gia trưởng, huyền thoại Chúa sinh ra người đàn bà là để làm một người vợ tốt và một người mẹ giỏi đã không ngừng thuyết phục nữ giới phải liên tục chứng minh nữ tính của mình qua nhiệm vụ sinh dưỡng con cái. Vai trò nữ tính này không thay đổi, mà ngược lại, càng được củng cố và nhấn mạnh khi những bất ổn xã hội xảy ra. Trong tác phẩm *Chùm nho phần nộ*, cuộc sống yên bình của nhà Joad và hàng triệu gia đình nông dân khác bị đe dọa bởi thiên tai, bão bụi, hạn hán, khủng hoảng kinh tế và quá trình hiện đại hóa nông nghiệp. Bị tước đoạt ruộng đất, bị cướp mất công việc, không còn lựa chọn nào khác, những con người khốn khổ đó buộc phải rời bỏ quê nhà, tìm kiếm một vùng đất mới. Trên hành trình thống khổ ấy, sự thể hiện của những nhân vật nữ như Ma Joad và Rosasharn cho thấy rằng: vào những lúc nhân loại đối diện với cái đói, cái chết, vai trò sinh dưỡng của giới nữ lại thấp sáng ngọn lửa của niềm tin, niềm hy vọng vào sức sống mãnh liệt và khả năng chịu đựng phi thường của con người.

Vai trò sinh dưỡng con cái của Ma Joad, một bà mẹ có sáu đứa con (gồm: Noah, Tom, Al, Rosasharn, Ruthie, Winfield), được biểu hiện qua ngoại hình và không gian hoạt động chủ yếu của nhân vật. Đó là một bà mẹ có dáng vẻ in đậm dấu vết của nhiều lần sinh nở: “Mẹ đẩy người, nặng nề sau bao lần chữa đẻ và lao động, nhưng không xô xè” [7, tr.158]. Bà được xem là *người chữa bệnh, trọng tài, nữ thân* của gia đình Joad. Là người chăm sóc, lo lắng cái ăn, cái mặc cho cả nhà, nhân vật Ma Joad thường xuất hiện ở không gian căn bếp, trung tâm sống động của gia đình: “trong bếp [...] Mẹ đang bận rộn giặt giũ quần áo trẻ con” [7, tr.191]; “Mẹ xăng xè trước bếp lò [...] Bà cho mỡ vào cháo, và khi mỡ sôi lèo xèo, bà đổ những thìa bột vào” [7, tr.342]... Lần đầu tiên nhân vật Ma Joad xuất hiện cũng là ở trong căn bếp với *mùi gỗ liễn, mùi thịt lợn, mùi bánh nóng và mùi cà phê*. Đó là căn bếp ở ngôi nhà của chú John, là căn bếp mới được dựng ngay trên chiếc xe thổ tả hay là cái bếp đơn sơ đặt trong hoặc ngoài căn lều ở những nơi dừng chân dựng trại. Tuy thay đổi vị trí liên tục nhưng căn bếp và bà mẹ luôn là trung tâm của sự sống, của hành trình gian nan đến miền đất hứa. Niềm vui, niềm hạnh phúc của mẹ là được chăm sóc cho cả gia đình. Mong muốn giản dị của bà mẹ ấy là cả nhà có cái ăn cái mặc và một nơi ở đàng hoàng. Là người mang sứ mệnh nuôi dưỡng, Ma Joad càng không thể cảm lòng trước tình cảnh của những đứa trẻ đói khổ, bà đã sẻ chia những mẩu cháo ít ỏi của mình cho chúng khi chính bà cũng không có cái gì để ăn. Bệ phóng cho thiên chức cao cả của người mẹ nghèo ấy chính là tình yêu thương vô bờ bến, không một chút vụ lợi. Trong tình cảnh ngặt nghèo, giữa ranh giới mong manh của sự sống và cái chết, những trái tim người mẹ như Ma Joad là tia sáng dẫn lối cho những kiếp người tàn.

Vai trò sinh dưỡng của giới nữ cũng được thể hiện rõ nét qua nhân vật Rosasharn, người thiếu phụ đang mang trong mình một sinh linh bé bỏng. Nhìn bên ngoài, dáng vẻ của cô đã toát lên chức năng làm mẹ: “đôi vú nhô lên và mềm, bụng, hông, mông rắn chắc, nân nân và khêu gợi” [7, tr.201]. Không chỉ vậy, Rosasharn còn là một người phụ nữ trẻ ý thức được vai trò mới của mình. Vì thế, từ lúc mang thai

“cô trở nên kín đáo và nghiêm trang. Tất cả mọi suy nghĩ, tất cả mọi hành động của cô đều hướng về bên trong, về đứa trẻ nằm trong bụng. Với cô, cả trái đất này đang có chữa; trong suy nghĩ của cô, đâu đâu cũng là sự tái sinh, sự sinh đẻ” [7, tr.202]. Đối với chồng, Rosasharn không bộc lộ vẻ bạo dạn như con trai, nồn nà, ham khoái lạc như trước nữa, mà giờ đây cô là một con người cân bằng, thận trọng, khôn ngoan và cương quyết. Rõ ràng, khi ý thức được vai trò, bổn phận và quyền năng mới của mình, Rosasharn đã thay đổi cách suy nghĩ và cư xử. Ở cô, tất cả mọi thứ đều lên tiếng cho quyền năng làm mẹ. Đó không chỉ là niềm kiêu hãnh, tự hào, sung sướng mà còn là nỗi lo sợ từng phút từng giây cho sự an nguy của đứa bé. Vì vậy, hành trình đến miền đất hứa của Rosasharn trở nên khó khăn hơn những người xung quanh. Cô luôn luôn lo lắng cho cái hình hài đang lớn dần ở trong bụng mình. Bất kì chuyện gì xấu xảy ra đều khiến cô lo sợ cho đứa trẻ. Thấy con chó bị chiếc xe lớn nghiền nát, Rosasharn hét lên, trợn mắt kinh khiếp, cô cảm thấy nỗi đau đớn trên cơ thể mình như chính cô đang bị thương. Cái chết của ông Nội, bà Nội cũng khiến cô lo sợ không biết chuyện đó có hại gì cho đứa bé không. Khi biết Tom lại giết người, Rosasharn giận dữ, đôi mắt cô ánh lên vẻ hận thù dữ tợn.

Qua những nhân vật nữ như Ma Joad và Rosasharn, John Steinbeck đã tái khẳng định sứ mệnh sinh dưỡng - một trong những vai trò quan trọng của người phụ nữ. Vai trò sinh dưỡng của nữ giới không chỉ được thể hiện trong các thời kỳ trước đó mà càng được củng cố và coi trọng khi những bất ổn xã hội đe dọa sự sống còn của gia đình họ. Từ một bản năng nữ tính vĩnh hằng, sứ mệnh sinh dưỡng của người phụ nữ đã vươn lên dẫn dắt suy nghĩ và hành động của giới nữ, quyết định sự tồn vong của gia đình và xã hội vào những thời điểm khó khăn, nguy khốn.

3. Sứ mệnh bảo vệ gia đình

Nhân vật nữ của Steinbeck không chỉ kế thừa vai trò nữ tính truyền thống mà còn dễ dàng nắm lấy những vai trò mới khi thời đại biến chuyển, người đàn ông mất phương hướng, chao đảo, bế tắc và tuyệt vọng. Vào thời khắc sinh tử đó, người phụ nữ với khả năng hàn gắn và xoa dịu vết thương, với sức mạnh nội lực phi thường ẩn sau vẻ ngoài yếu đuối, đã vươn lên nắm lấy địa vị trụ cột trong gia đình, trở thành vị thần bảo vệ gia đình.

Nếu như trước đó vị trí trụ cột của người phụ nữ chỉ hiện hữu trong thời kỳ mâu thuẫn, rồi nhanh chóng hoán đổi cho nam giới, thì giờ đây, trong thời buổi chuyển giao khốc liệt đầu thế kỷ XX, John Steinbeck đã nhìn thấy sự tái lập địa vị quan trọng của giới nữ. Trong bối cảnh khủng hoảng kinh tế, thất nghiệp, nghèo đói và đặc biệt là nguy cơ rạn vỡ gia đình, những người đàn ông vốn là ông chủ của gia đình lại trở nên yếu đuối, bi quan, bế tắc và thậm chí còn tuyệt vọng. Kẻ chạy trốn thực tại bằng cách đắm chìm trong hoài niệm như Pa Joad, kẻ chối bỏ gia đình để sống cho riêng mình như Noah Joad, hay kẻ không chịu được sức ép của bổn phận, trách nhiệm nên lặng lẽ bỏ rơi người vợ trẻ và đứa con chưa chào đời như Connie. Để sống sót, những gia đình khốn khổ như nhà Joad cần một vị cứu tinh, một người dẫn đầu. Steinbeck đã phát hiện ra người nắm lấy trọng trách to lớn đó không phải là ai khác ngoài người phụ nữ và tái hiện điều đó qua nhân vật Ma Joad. Khác với những vai trò giới truyền thống, trong tác phẩm, Ma Joad đảm đương sứ mệnh bảo vệ gia đình, điều mà trước đây vốn là nhiệm vụ hàng đầu của người đàn ông. Hành trình sống của nhà Joad cũng là hành trình người phụ nữ tái khẳng định địa vị lớn lao của họ trong hoàn cảnh rối ren

và chao đảo của xã hội.

Ma Joad được khắc họa với tính cách mạnh mẽ, giàu nghị lực, dễ thích nghi và khả năng chịu đựng phi thường. Những phẩm chất này là bệ phóng vững chãi đưa nhân vật đến với vị trí trung tâm của gia đình. Steinbeck đã khẳng định vai trò này của Ma Joad khi bà vừa mới xuất hiện trong cuốn tiểu thuyết: “bà nhận biết, chấp nhận và tiếp đón vai trò của bà là bức thành lũy của gia đình, là nơi nương tựa bất khả xâm phạm” [7, tr.158]. Đường như ở tận nơi sâu thẳm của cõi vô thức lẫn ý thức, người mẹ này đã/phải chọn cho mình vị trí trung tâm trong gia đình vì bà hiểu điều đó quyết định số phận của những gia đình di cư, trong đó có gia đình Joad.

Mang sứ mệnh bảo vệ gia đình, Ma Joad trở thành nơi trú ẩn của các thành viên trong nhà Joad. Khi người chồng tỏ ra yếu đuối, bất lực, cho rằng cuộc đời đã chấm dứt, bà động viên: “Bố nó nhảm rồi... Nó chưa dứt. Và đó cũng là điều mà đàn bà họ biết. Tôi đã nhận thấy thế. Ở người đàn ông, họ sống chung với bước nhảy - một đứa bé ra đời, một người đàn ông mất, đó là mỗi bước nhảy. Đàn ông lầy vợ, rồi vợ mất, một bước nhảy khác. Ở người đàn bà, sự việc cứ trôi chảy như con sông, có những xoáy nước nhỏ, có những thác nước nhỏ, nhưng sông vẫn chảy, chảy hoài. Đàn bà họ nhìn sự đời thế đấy. Chúng ta sẽ không chết đâu, Bố nó ạ. Người gia đình ta vẫn sẽ còn sống, có thể là thay đổi tí chút, nhưng vẫn tiếp tục sống không ngừng” [8, tr.411]. Không chỉ xoa dịu nỗi đau của người đàn ông, lời nói của Ma Joad còn chỉ rõ khả năng thích nghi, nhìn nhận tài tình mọi việc của người đàn bà. “Bên cạnh đó, cái nhìn tích cực, lạc quan, đầy hi vọng vào cuộc đời chính là bệ phóng giúp người phụ nữ dễ dàng vượt qua bi kịch hơn người đàn ông” [5, tr.134]. Bởi triết lí sống của họ là cứ nhắm thẳng mà đi tới và điều quan trọng nhất với họ đơn giản là sống qua ngày hôm nay.

Là người nắm giữ sứ mệnh bảo vệ gia đình, khát vọng mãnh liệt, xuyên suốt hành trình đến đất hứa của Ma Joad là giữ lấy sự thống nhất và đoàn kết trong gia đình. Do đó, mỗi khi nhà Joad chao đảo và có nguy cơ rạn vỡ, bà mẹ chính là người nỗ lực hết mình để bảo toàn gia đình, dẫu cho hành động của bà có thể phá vỡ trật tự giới, trái ngược với vai trò nữ tính truyền thống. Nổi bật nhất là lần Ma Joad công khai chống lại Pa Joad, người chồng mà bà luôn tôn thờ và phục tùng. Đó là khi nhà Joad và nhà Wilson bị hỏng xe bởi những chiếc xe cũ mèm đã không thể chịu đựng nổi hành trình vạn dặm vượt núi băng sa mạc. Để giải quyết tình huống đó, Pa Joad đồng ý để Tom và mục sư Casy ở lại sửa xe, còn ông và mọi người tiếp tục lên đường. Bỗng nhiên Ma Joad bước lên đứng ngay phía trước ông, kịch liệt phản đối quyết định của người chồng, thậm chí bà mẹ còn cầm một cái chuôi và đe dọa sẽ đánh lại chồng, điều mà hiếm/không có người đàn bà nào dám làm trong chế độ gia trưởng. Nhưng Ma Joad dám chống lại người chồng vì bà hiểu rõ họ chẳng còn gì trên đời này trừ gia đình và họ chẳng thể sống sót nếu như không ở cạnh nhau. Sự cứng cỏi, dứt khoát, ương bướng của bà mẹ khiến Pa Joad bất ngờ và chịu thua. Đó cũng chính là thời điểm địa vị mới mẻ của Ma Joad được cả gia đình thừa nhận. Để bảo vệ gia đình toàn vẹn, Ma Joad không chỉ chống lại người chồng mà còn dám đấu tranh với các thế lực bên ngoài đe dọa sự gắn kết của gia đình Joad. Tiêu biểu là sự kiện bà mẹ cầm cán xoong thách thức tên cảnh sát, kẻ gọi gia đình bà là quân Okies và dám xua đuổi đám người nghèo khổ. Cách đáp trả mạnh bạo của Ma Joad khiến viên cảnh sát run sợ và bỏ đi.

D.L Fonseca cho rằng Ma Joad “không giành được vị trí lãnh đạo, tuy nhiên, từng bước một, bà đã chiếm được cái vị trí vẫn đang còn khuyết thiếu này” [1, tr.5].

Nhận xét này hoàn toàn chính xác nếu chỉ quan sát Ma Joad ở phần mở đầu truyện khi bà vẫn đang là người phụ nữ với vai trò nữ tính truyền thống, một người vợ luôn đứng ở phía sau người chồng và nhường lời cho chồng và con trai nhưng đến cuối tác phẩm, trải qua hành trình sống đầy đau thương và mất mát, Ma Joad đã đảm đương vai trò của người đàn ông, là người lãnh đạo của nhà Joad. Có thể nói, với tính cách mạnh mẽ và tình yêu thương vô bờ bến, người phụ nữ dễ dàng thay thế người đàn ông để trở thành *bức thành lũy của gia đình*, là một nữ thần mẹ, là người nắm giữ sứ mệnh bảo vệ sự toàn vẹn của gia đình. Như chính bà mẹ đã khẳng định: “Phụ nữ dễ quen với những thay đổi hơn đàn ông [...] Cuộc đời ở người đàn bà là ở trong đôi tay của mẹ ta, ở người đàn ông, thì nó nằm trong đầu óc y” [8, tr.410]. Vì vậy, N.M Garcia đánh giá Ma Joad là một trong những nhân vật nữ mạnh mẽ nhất, mang tính mẹ nhất, và tiến bộ nhất lúc bấy giờ, bà nắm giữ tất cả các câu trả lời không chỉ dành riêng cho gia đình bà mà cho cả đất nước Hoa Kỳ mỗi khi xã hội bất ổn, chao đảo.

4. Sứ mệnh dẫn dắt con gái trên hành trình trưởng thành

Vào thời điểm chuyển giao khốc liệt của xã hội, sứ mệnh truyền cảm hứng, dẫn dắt con gái trở thành người phụ nữ để cùng gánh vác và tiếp nối vai trò của người mẹ là một trong những khía cạnh khẳng định địa vị lớn lao của giới nữ. Ở *Chùm nho phần nô*, vai trò nữ tính này được thể hiện qua mối quan hệ giữa Ma Joad và Rosasharn, hai gương mặt nữ tiêu biểu của tiểu thuyết.

Trong chuyên luận *Mẹ Vĩ Đại: một phân tích về cổ mẫu*, Erich Neumann cho rằng: “Mối liên hệ gắn gũi giữa mẹ và con gái, những người làm nên trung tâm của nhóm nữ, được phản ánh trong sự bảo tồn của ‘mối quan hệ nguyên thủy’ giữa họ” [6, tr.305-306]. Nghĩa là sự kết nối giữa mẹ và con gái đã tồn tại từ xa xưa trong kho tàng kinh nghiệm của con người và được bồi đắp theo năm tháng qua các hình thái xã hội. Trong thần thoại Hy Lạp, Demeter và Persephone (còn có tên là Kore) được xem là hình mẫu xa xưa của mẹ và con gái. Theo Erich Neumann, “con gái trở nên giống hết mẹ; nàng trở thành một người mẹ và do đó dần biến đổi thành Demeter. Đúng vậy, bởi vì Demeter và Kore là những cực cổ mẫu của Nữ tính Vĩnh hằng, người phụ nữ trưởng thành và trinh nữ, bí ẩn của giống cái có thể luôn thay đổi. Ở trong nhóm nữ, người già luôn luôn là Demeter, mẹ; người trẻ luôn luôn là Kore, con gái” [6, tr.309]. Mối quan hệ giữa mẹ và con gái, sự thay thế mẹ của con gái, vai trò truyền cảm hứng của mẹ trên hành trình trưởng thành của con gái... góp phần quyết định sự tồn tại và phát triển của nhân loại.

Khi phân tích hình tượng “người phụ nữ bất tử” trong tác phẩm của Steinbeck, M.R Gladstein nhận định: Rosasharn đã “trở thành một sự bổ sung cho Ma Joad như trong huyền thoại Demeter/Persephone, con gái trở thành mẹ” [3, tr.83]. Điểm độc đáo ở tác phẩm của Steinbeck là hành trình trưởng thành của con gái được tái hiện trên hành trình sống của gia đình Joad dưới bàn tay dìu dắt của bà mẹ. Thật vậy, hành trình đến miền đất hứa của Rosasharn là hành trình trưởng thành, từ một cô gái đến một người mẹ, từ một thiếu phụ vị kỉ đến một người phụ nữ vị tha. Trên hành trình đó, Rosasharn phải trải qua nhiều nỗi đau, mất mát để trưởng thành và người luôn ở bên cạnh cô, truyền cảm hứng cho cô là Ma Joad. Ở đây, bà mẹ không chỉ đóng vai trò là người sinh thành, nuôi dưỡng, bảo vệ con gái mà còn là người bạn, người thầy cuộc sống. Bằng tình yêu thương, tấm lòng bao dung và sự am hiểu của một bà mẹ, Ma Joad đã giúp Rosasharn trưởng thành, thấu hiểu sâu sắc về cuộc đời, con người và

nhất là vai trò của người phụ nữ.

Ở phần đầu của tác phẩm, Rosasharn xuất hiện trong dáng vẻ kiêu hãnh của một thiếu phụ sắp làm mẹ. Dường như với Rosasharn, thế giới chỉ có đứa bé, cô và chồng, gia đình bé nhỏ của cô, trong đó, cô là người chiếm giữ vị trí trung tâm. Vì thế, Rosasharn bằng lòng với chính mình và đâm ra nhõng nhẽo, đòi hỏi, kêu ca những điều vớ vẩn và hầu như không biết quan tâm đến những người xung quanh, cũng không hề ý thức về hoàn cảnh khốn khó, nguy nan của gia đình. Tuy nhiên, trên hành trình đến đất hứa California, Rosasharn dần dần nhận ra ý nghĩa của cuộc sống và vai trò của một người phụ nữ bằng những trải nghiệm khổ đau và mất mát với người dẫn đường là Ma Joad. Là một thiếu phụ trẻ người non dạ, suy nghĩ của Rosasharn có phần ngây thơ, cô dễ dàng tin vào bức tranh màu hồng mà người chồng vẽ ra trong tâm trí cô. Điều này thể hiện qua lời tâm sự của cô với mẹ: “chúng con sẽ ở thành phố, thỉnh thoảng đi xi nê và rồi, mẹ biết không, con sẽ có một bàn là điện, cháu bé sẽ có toàn quần áo mới...” [7, tr.350]. Bà mẹ không vội phủ nhận, bởi lẽ bà biết chỉ có sự trải nghiệm mới giúp cô trưởng thành. Lâu đài ảo tưởng trong tâm trí Rosasharn vỡ vụn khi chồng cô, Connie bỏ rơi cô và trốn chạy. Thấy con gái buồn bã, ủ ê, chẳng thiết làm gì, Ma Joad an ủi vỗ về: “Con đừng thần thờ thế... Ở đây có ba má anh em. Đừng thờ thần nữa. Lại đây gọt khoai tây hộ mẹ. Đừng than thân trách phận như thế” [8, tr.85]. Cũng có lúc, lời an ủi của mẹ trở nên cương quyết hơn: “Rosasharn, con phải đứng đắn lên. Nhăn nhó như thế là đủ rồi đấy. Sắp có ủy ban Phụ nữ tới nhà ta. Lúc họ tới đây, họ không chê cười nhà ta được”; “Này con, có những lúc mà ta cảm thấy điều gì thì cũng hãy giữ lấy trong bụng” [8, tr.155]. Bởi lẽ, nỗi đau cá nhân đôi lúc phải được kìm nén vì danh dự của gia đình, vì những người ở xung quanh, nhất là trong hoàn cảnh đói khổ. Yêu thương, động viên con gái nhưng bà mẹ vẫn nghiêm khắc, buộc cô phải vâng lời. Danh dự của gia đình là điều quan trọng mà Ma Joad muốn con gái phải giữ lấy dù ở trong tình cảnh nào. Khi Rosasharn sợ hãi trước những lời dọa dẫm của mục đàn bà cuồng tín ở trại Chính phủ, mẹ kiên nhẫn dạy bảo con gái: “Rosasharn ạ, con chỉ là một trong trăm ngàn người khác. Con nên giữ đúng phận mình. Mẹ biết có những kẻ cứ phóng đại tội lỗi của mình lên đến nỗi tưởng rằng họ chỉ là cái vỏ đậu tằm thường dưới con mắt của Chúa” [8, tr.174-175]. Dù ở đâu lúc nào, người phụ nữ, người mẹ cũng ý thức rõ trách nhiệm của mình với gia đình, bảo vệ danh dự của gia đình.

Không chỉ chăm lo cho các thành viên trong gia đình, Ma Joad còn chuẩn bị tâm lí cho Rosasharn để cô có thể làm một người mẹ, người phụ nữ trưởng thành. Bà nhắc nhở con gái: “Rosasharn ạ. Khi người ta còn trẻ mọi việc đều là chuyện riêng. Chỉ cho riêng mình thôi, mẹ biết, mẹ nhớ điều đó, Rosasharn ạ” [7, tr.444] nhưng khi người ta trưởng thành, sự việc sẽ khác. Mẹ cũng là người thấu hiểu nỗi lòng của con gái: “Con sắp có con, Rosasharn ạ, và điều đó cũng là việc riêng của mình con, khiến con cảm thấy xa cách thêm với những người khác. Con sẽ đau đớn và con sẽ một mình với nỗi đau đớn của con và con thấy không, Rosasharn, các lều kia cũng trợ trợ cô độc trên cõi đời này” [7, tr.444]. Với những trải nghiệm của mình, Mẹ chỉ cho con gái thấy nỗi đau và nỗi cô đơn của cá nhân sẽ không là gì cả khi ta xem nó như là một phần của cộng đồng. Tất cả mọi việc, mọi chuyện trên cõi đời này đều gắn kết với nhau, liên đới cùng nhau, để niềm vui, niềm hạnh phúc nhân đôi và nỗi buồn đau, bất hạnh vơi nửa: “Tới một thời sự đời thay đổi. Lúc đó mỗi cái chết là một phần của cái chết chung, một sự sinh đẻ là một phần của toàn bộ những sự sinh đẻ, cái chết và sự sinh

đẻ là hai bộ phận của cùng một sự việc. Và lúc đó, sự đời sẽ không còn đơn độc nữa. Đến lúc đó một thương tổn sẽ không gây tổn thương nặng nề như người ta tưởng, bởi vì, Rosasharn con gái mẹ ả, đó không phải là một tổn thương riêng rẽ nữa” [7, tr.444-445]. Những lời dạy thấm đẫm yêu thương, kiên nhẫn của mẹ đã chạm đến trái tim con gái, khiến nước mắt Rosasharn trào ra giàn giụa. Cô thấu hiểu cuộc đời một cách sâu sắc hơn, cuộc đời với những nỗi đau, sự cô độc là điều tất yếu và vai trò quan trọng của người phụ nữ, người mẹ. Vòng tròn muôn kiếp của chức năng làm mẹ được Steinbeck tái hiện trong đêm cả nhà vượt qua sa mạc. Trong không gian chật hẹp ở trên xe, bà nội đang hấp hối, Mẹ đang chăm sóc bà, Rosasharn đang mang thai. Cái chết và sự sinh đẻ vốn đối lập nhau, vậy mà chúng vẫn song song tồn tại, như là hai mặt của đời sống.

Cuộc sống khốn khó, thiếu thốn ở miền đất hứa California khiến cả gia đình phải chịu đói khát. Rosasharn không có sữa để uống, cô đành ăn những mẩu phần. Mẹ hiểu vì lúc mang thai bà cũng đã từng ăn than vì đói. Ma Joad tìm cách trấn an tinh thần cho con gái. Bà trao cho Rosasharn đôi khuyên tai bằng vàng lóng lánh như một món quà cho người sắp làm mẹ. Bà mẹ còn thực hiện một nghi lễ trưởng thành cho con gái. Đây là xuyên lỗ tai cho cô. Bà xỏ chỉ vào kim, đặt miếng nút chai sắt dái tai rồi đẩy kim xuyên qua thịt. Bà nói như ân hận: “Lẽ ra phải xâu tai cho con lâu rồi”; “Suýt nữa mẹ đẻ con sinh đẻ mà không xuyên tai cho con” [8, tr.267]. Bởi lẽ, hoa tai là một biểu tượng nữ tính, việc xuyên tai cũng là một biểu tượng cho nỗi đau thân xác của người phụ nữ. Trải qua nghi lễ này, Rosasharn sẽ không phải lo sợ điều gì nữa, cô đã sẵn sàng đối mặt với những thử thách trước mắt ở cương vị là một người mẹ.

Được mẹ dịu dặt bằng tình yêu thương, sự thấu hiểu và sẻ chia, Rosasharn từng bước trưởng thành, từ một người thiếu phụ yếu đuối, vị kỉ trở thành một người phụ nữ mạnh mẽ, vị tha. Cô đã vượt qua nỗi đau khổ lớn nhất của một người vợ bị chồng bỏ rơi và nỗi bất hạnh lớn nhất của một người mẹ mất con để sống vì những người xung quanh. Cuối tác phẩm, sau hàng giờ chịu đựng cơn đau đẻ sinh con, Rosasharn gằn như kiệt sức và đau đớn vì biết đứa bé đã chết. Nỗi đau của người mẹ trẻ hiện hiện trên gương mặt khiến đứa em Ruthie nhìn cô một cách ngạc nhiên và khiếp đảm, tưởng rằng chị gái... sắp chết. Trong khoảng thời gian đau đớn đó, bà mẹ luôn túc trực bên cạnh con gái. “Thỉnh thoảng mẹ rỉ tai con gái nói gì đó”; “Rosasharn thì thầm gì đó với mẹ” [8, tr.464]. Dường như, mẹ và con gái đang chia sẻ với nhau một điều thầm kín mà chỉ có hai người biết và hiểu. Giờ đây, mối quan hệ giữa họ không chỉ là mẹ - con gái mà còn là hai người phụ nữ, hai người mẹ. Đến đây, Rosasharn không còn than thở, nhõng nhẽo như trước kia, cô đã thực sự trưởng thành. Con gái lớn cùng mẹ quyết định đưa cả nhà đến một nơi an toàn hơn, khô ráo hơn. Nếu hai người phụ nữ cùng đồng lòng thì không có ai có thể ngăn cản ý chí của họ. Mẹ và con gái giờ đây đã sát cánh bên nhau để giúp gia đình vượt qua khó khăn, trở ngại. Cả nhà Joad dắt nhau đi khỏi chỗ toa tàu bị ngập lụt, họ tìm thấy một kho thóc hoang. Tại đó, họ gặp một gia đình khác cũng đang ở trong hoàn cảnh bi đát. Hai gia đình nghèo khổ, đói rách gặp nhau trong một không gian tồi tàn. Cậu bé nhà kia trao cho Rosasharn (đang bị ướt vì mưa) một tấm khăn choàng cũ trong khi cha cậu sắp chết đói (vì mấy ngày liền nhịn ăn để phần con trai). Cũng chính ở thời điểm này, Rosasharn mới được nhắc đến như là một người phụ nữ (woman) chứ không phải là thiếu nữ (girl) như trước đây. Ma Joad “quay về phía Rosasharn đang thu lu trong tấm khăn. Đôi mắt bà lướt qua cô, rồi lại nhìn thẳng vào mắt cô. Và hai người phụ nữ nhìn thẳng vào mắt

nhau” [8, tr.472]. Khoảnh khắc này đã đánh dấu sự trưởng thành của con gái. Bởi lẽ, qua ánh mắt của mẹ, Rosasharn ý thức được cô cần phải cứu ông già đáng thương kia bằng bầu sữa ấm nóng của mình. Với hành động cứu sống người đàn ông, cô thực sự trở thành một người phụ nữ, người mẹ. Bà mẹ mỉm cười hài lòng về con gái, bà cúi xuống, đưa tay vuốt tóc con gái, và trao nụ hôn lên trán Rosasharn. Hành động của bà như là một “ngghi lễ” để truyền lại thiên chức của người mẹ cho con gái. Khi Ma Joad không thể đem lại sự sống cho người đàn ông tội nghiệp, chính Rosasharn đã thay thế mẹ thực hiện vai trò của người phụ nữ, người mẹ. Tác giả đã thiêng liêng hóa, huyền thoại hóa hành động vị tha của Rosasharn với hình ảnh đôi môi cô khép lại nở một *nu cười huyền bí*. Sự tiếp nối sứ mệnh của giới nữ qua cặp nhân vật Mẹ - Con gái trong tác phẩm của Steinbeck còn biểu hiện cho địa vị lớn lao của người phụ nữ trong hoàn cảnh bi đát. Vai trò và vị trí của giới nữ không những không mất đi mà sẽ còn được truyền thừa qua nhiều thế hệ. Đây cũng là một trong những điểm khác biệt giữa nhân vật nữ của Steinbeck với nhân vật nữ của E. Hemingway, W. Faulkner...

Theo chân gia đình Joad từ đông sang tây, từ vùng đất bị ruồng bỏ đến miền đất hứa trong ảo mộng, người đọc không chỉ nhìn thấy nỗi đau tiếp nối nỗi đau, bi kịch nối bi kịch của những người khốn khổ mà còn được chứng kiến hành trình trưởng thành của người phụ nữ. Kết thúc tiểu thuyết, Rosasharn đã chiếm lấy vị trí nữ thần trái đất cùng Ma Joad. “Sức trẻ và khả năng sinh sản cùng với hành động vị tha của cô biểu thị cho sự nối tiếp và hy vọng” [3, tr.84], giúp chúng ta tin tưởng rằng, Rosasharn sẽ tiếp tục làm tốt vai trò của người mẹ trong gia đình, là một biểu tượng của niềm tin và sức chịu đựng. Như Steinbeck vẫn không ngừng tin tưởng vào “tính có thể hoàn thiện của con người” [9].

5. Kết luận

Với việc thực hiện sứ mệnh sinh dưỡng, bảo vệ gia đình và dẫn dắt con gái trên hành trình trưởng thành, những người phụ nữ trong tiểu thuyết Steinbeck đã xác lập địa vị mới mẻ và lớn lao vào thời điểm chuyển giao khốc liệt đầu thế kỷ XX. Để tiếp nhận địa vị mới trong một xã hội bất ổn, nhân vật nữ của Steinbeck vừa kế thừa những vai trò nữ tính truyền thống, vừa sẵn sàng đón nhận những vai trò vốn dĩ được xã hội gia trưởng ấn định cho người đàn ông. Do đó, hành trình trưởng thành và tái thiết địa vị của những người phụ nữ trong tác phẩm là biểu tượng đẹp đẽ về sức sống mãnh liệt và khả năng thích ứng kì diệu của giới nữ. Trong bối cảnh truyền thống nam tính chi phối nền văn học Mỹ suốt một thời kỳ dài, *Chùm nho phẫn nộ* của John Steinbeck là tiếng nói mới mẻ của nhà văn về vai trò và vị trí quan trọng, chẳng thua kém nam giới, của nữ giới. Tác giả cho thấy rằng vấn đề của người phụ nữ Mỹ không chỉ là đòi quyền lợi xứng đáng mà còn là sự thừa nhận địa vị lớn lao của họ trong gia đình và xã hội bên cạnh những vai trò nữ tính truyền thống. Quyền lực mềm của giới nữ đã được Steinbeck phát hiện và hồi sinh trong bối cảnh Đại suy thoái, thảm họa tự nhiên và những bất ổn xã hội ở Hoa Kỳ. Vì vậy, trong tác phẩm, sự thể hiện về giới nữ vừa là cuộc đối thoại của nhà văn với một nền văn học đậm chất nam tính, vừa góp phần mở đường cho những tư tưởng tiến bộ về nữ quyền trong thế kỷ XX.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] D.L. Fonseca (2005), *Gender relations in Steinbeck's The Grapes of Wrath*, <http://www.biblionline.ufpb.br>, (truy cập ngày 1/9/2019).

[2] Nikki Marie Garcia (2016), *Steinbeck's Female Characters: Environment, Confinement, and Agency*, Master's Thesis, Harvard Extension School.

[3] M.R. Gladstein (1986), *The Indestructible Woman in Faulkner, Hemingway and Steinbeck*, Ann Arbor, Mich: UMI Research Press.

[4] Y.N Harari (2017), *Sapiens: Lược sử loài người* (Nguyễn Thủy Chung dịch), Nxb Tri thức, H.

[5] Nguyễn Thị Thu Hằng (2017), “Sức mạnh tinh thần của nhân vật nữ trong *Chùm nho phần nộ* của John Steinbeck”, *TC Nghiên cứu Văn học*, số 3, tr.129-139.

[6] E. Neumann (1963), *The Great Mother: an analysis of archetype* (Ralph Manhein translates), Princenton University Press, USA.

[7] John Steinbeck (1997), *Chùm nho phần nộ* (Phạm Thủy Ba dịch), tập 1, Nxb Hội nhà văn, H.

[8] John Steinbeck (1997), *Chùm nho phần nộ* (Phạm Thủy Ba dịch), tập 2, Nxb Hội nhà văn, H.

[9] John Steinbeck (1962), “Diễn từ” (Phạm Toàn dịch, Trần Tiền Cao Đăng hiệu đính), nguồn: <https://vietnamnet.vn/vanhhoa/tacpham/2007/03/673894/> (truy cập 10/7/ 2019).

Thông tin tác giả:

Nguyễn Thị Thu Hằng

Khoa Ngữ văn, Trường ĐHSP, Đại học Huế

Email: hangvsphue@gmail.com